TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 28/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chấn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt -Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST- HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; (Tên gọi khác: Không); sinh năm 1986; tại: Thái Nguyên; giới tính: Nữ; ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã C, huyện G, Thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Công C1, sinh năm 1963 (đã chết) và con bà: Nghiêm Thị H1, sinh năm 1966; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ nhất; chồng: Nguyễn Huy S, sinh năm 1978; có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2016; danh chỉ bản số 0038, lập ngày 22/12/2022 tại Công an huyện G, Thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 22/12/2022, Cơ quan điều tra hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lò Văn C2, sinh năm 2003 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Bản U, xã N, huyện T, tỉnh Lai Châu

- Anh Trần Quốc A, sinh năm 2002 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Địa chỉ: Xóm T1, xã D, huyện D1, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ ngày 16/12/2022 tại Thôn V, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội, tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện G, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị H – sinh năm 1986; trú tại: Thôn V, C, G, Hà Nội đang thực hiện hành vi bán số Lô, số Đề cho Lò Văn C2, sinh năm 2003, HKTT: Bản U, N, T, Lai Châu gồm các số Lô 28, 82, 69, 96, mỗi số lô x 25 điểm x 23.000 đồng các số Đề 28, 82, 69, 96, mỗi số đề x 100.000 đồng. H đã thu số tiền 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng) của C2. Sau đó, H tiếp tục bán số Lô, số Đề cho Trần Quốc A, Sinh: 2002, HKTT: Xóm T, D, D1, Nghệ An gồm các số Lô 18, 81, 79, 97, 23, mỗi số lô x 20 điểm x 23.000 đồng; các số Đề 95, 96, 67, 18, 19, mỗi số x 100.000 đồng. Khi Quốc A đang đưa cho H số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) và H đang viết các số Lô, số Đề ra cáp thì bị Cơ quan Công an huyện G phát hiện, kiểm tra và bắt quả tang.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 cáp lô đề H bán cho C2 ngày 16/12/2022; 01 cáp lô đề H bán cho Quốc A ngày 16/12/2022; 01 bảng lô đề H ghi cho khách ngày 16/12/2022 và số tiền 11.000.000 đồng. Ngày 27/12/2022, tạm giữ của H số tiền 2.780.000 đồng.

Ngày 17/12/2022, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H tại Thôn V, C, G, Hà Nội nhưng không phát hiện thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G - Nguyễn Thị H khai nhận: H bắt đầu ghi số Lô, số Đề tại nhà từ ngày 09/12/2022. H sẽ chuyển lại số lô, số đề trong ngày cho đối tượng tên H2 không rõ nhân thân nhà ở L, Hà Nội để hưởng lợi. Nếu H bán được 100.000 đồng tiền đề thì H2 trả cho H 15.000 đồng (15%), H bán được 1 điểm lô (23.000 đồng) thì H2 trả cho H 1.200 đồng. H và đối tượng tên H2 quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số Đề mà khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt (kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày) thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần số tiền đã mua số đó (1x80). Đối với Lô đơn khách mua 1 điểm Lô phải trả cho H là 23.000 đồng. Nếu số Lô đơn mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả sổ xố miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần. Đối với Lô xiên 2 khách mua 01 điểm lô xiên thì phải trả cho H 10.000 đồng. Nếu 02 số Lô khác nhau mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả sổ xố miền Bắc kể cả giải đặc biệt ra trong ngày thì người chơi được gấp 10 lần số tiền đã mua; Khi mua số

Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số để H ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy, gọi là "Bảng", sau đó tiếp tục ghi vào một mảnh giấy nhỏ, gọi là "Cáp". Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang "Cáp" đến thanh toán tiền trúng thưởng với H.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 16/12/2022, H đã bán cho Lò Văn C2 các số Lô 28, 82, 69 và 96 mỗi số 25 điểm x 23.000 đồng, các số Đề 28, 82, 69 và 96 mỗi số x 100.000 đồng. H đã ghi các số lô, số Đề trên vào bảng và ghi ra cáp đưa cho C2 và C2 đã trả H số tiền là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, H tiếp tục bán cho Trần Quốc A các số Lô 18, 81, 79, 97 và 23 mỗi số 20 điểm, các số Đề 95, 96, 67, 18 và 19, mỗi số 100.000 đồng. H ghi các số Lô, số Đề vào bảng và ghi ra cáp đưa cho Quốc A. Khi H đang trả số tiền 2.800.000 đồng mua số Lô, số Đề cho H thì bị Cơ quan Công an huyện G tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng

Tại bản Kết luận giám định số 560/KL-KTHS ngày 31/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: "Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A3) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) là chữ do cùng một người viết ra".

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra, Công an huyện G đã làm rõ ngày 16/12/2022, Nguyễn Thị H đã bán số Lô, số Đề cho Lò Văn C2 2.700.000 đồng, Trần Quốc A 2.800.000 đồng và những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ số tiền 8.280.000 đồng. Tổng với tổng số tiền H bán số Lô, số Đề là 13.780.000 đồng (trong đó tiền bán số đề là 2.510.000 đồng, tiền bán số lô là 11.270.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G - H khai bán số Lô, số Đề từ ngày 9/12/2022 và chuyển bảng lô đề cho đối tượng tên H2 không rõ nhân thân nhà ở L, Hà Nội để hưởng hoa H. Ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh, do vậy không có cơ sở kết luận Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc nhiều lần.

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện G - Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 33/CT-VKSGL, ngày 09/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị H ra trước tòa về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề vào ngày

16/12/2022 với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 13.780.000 đồng của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo nội dung bản Cáo trạng số 33/CT-VKSGL, ngày 09/3/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội "Đánh bạc"; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án phạt tù từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Uỷ ban nhân dân xã C, huyện G, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Về vật chứng: - Tịch thu, lưu tại hồ sơ: 01 cáp lô đề H bán cho C2 ngày 16/12/2022; 01 cáp lô đề H bán cho Quốc A ngày 16/12/2022; 01 bảng lô đề H ghi cho khách ngày 16/12/2022;

- Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 13.780.000 đồng.

Bị cáo H sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi "Đánh Bạc" với mục đích sát phạt bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề vào ngày 16/12/2022 và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. Tổng số tiền Nguyễn Thị H dùng để đánh bạc là 13.780.000 đồng là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo lấy chồng quê xa, không hiểu biết pháp luật, bị cáo xin hứa không vi phạm pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà

Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị H: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, Kết luận giám định, Lời khai người liên quan và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Với mục đích sát phạt bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề, Nguyễn Thị H bán số Lô, số Đề tại nhà ở địa chỉ tại thôn V, xã C, huyện G, thành phố Hà Nội từ ngày 09/12/2022 và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. H tự quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách mua số Lô, số Đề như sau: Người chơi chọn mua số lô, số đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Người trúng số đề là: số người chơi mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, H sẽ phải trả thưởng gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số đề đó. Nếu số lô mà người chơi mua trùng với 02 số cuối của các giải trong kết quả xổ số miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì người chơi được 80.000 đồng trên một điểm lô trúng, mỗi điểm lô khách mua là 23.000 đồng. Khi mua số lô, số đề, người chơi sẽ đọc số để H ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy, gọi là "Bảng", H tiếp tục ghi các số, số tiền vào một mảnh giấy nhỏ, gọi là "Cáp" giao cho người mua. Khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang "Cáp" đến H có trách nhiệm thanh toán tiền với người chơi.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 16/12/2022, H đã bán cho Lò Văn C2 các số Lô 28, 82, 69 và 96, mỗi số 25 điểm x 23.000 đồng, các số Đề 28, 82, 69 và 96 mỗi số x 100.000 đồng. H đã ghi các số lô, số Đề trên vào bảng và ghi ra cáp đưa cho C2 và C2 đã trả H số tiền là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, H tiếp tục bán cho Trần Quốc A các số Lô 18, 81, 79, 97 và 23 mỗi số 20 điểm, các số Đề 95, 96, 67, 18 và 19, mỗi số 100.000 đồng. H ghi các số Lô, số Đề vào bảng và ghi ra cáp đưa cho Quốc A. Khi H đang trả số tiền 2.800.000 đồng mua số Lô, số Đề cho H thì bị tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện G, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng.

Ngoài ra, ngày 16/12/2022, bị cáo Nguyễn Thị H đã bán số Lô, số Đề cho những người khác H không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Tổng số tiền H dùng để đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề ngày 16/12/2022 được xác định là 13.780.000 đồng.

[3]. Tại bản Kết luận giám định số 560/KL-KTHS ngày 31/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: "Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (ký hiệu từ A1 đến A3) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị H trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M4) là chữ do cùng một người viết ra".

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 16/12/2022, tại nhà bị cáo Nguyễn Thị H ở thôn V, C, G, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề thì bị Cơ quan Công an huyện G kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ vật chứng. Tổng số tiền của bị cáo Nguyễn Thị H dùng vào việc đánh bạc trái phép ngày 16/12/2022 thể hiện qua cáp ghi đề và bảng lô, đề thu giữ của bị cáo H là 13.780.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận bản thân bị cáo đã bán số Lô, số Đề cho khách từ ngày 09/12/2022 và số tiền thu được cụ thể bao nhiêu thì H không nhớ. Sau khi H bán số Lô, số Đề cho khách xong thì H sẽ chuyển lại số lô, số đề trong ngày cho đối tượng tên H2 không rõ nhân thân nhà ở L, Hà Nội để hưởng lợi. Nếu H bán được 100.000 đồng tiền đề thì H2 trả cho H 15.000 đồng (15%), H bán được 1 điểm lô (23.000 đồng) thì H2 trả cho H 1.200 đồng. Khách mua số Lô, số Đề của H không rõ tên và địa chỉ chính xác. Bảng ghi số Lô, số Đề thì H đã bỏ đi. Ngoài lời khai của H ra, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh H đã bán số Lô, số Đề cho những người khác. Do vậy, không có cơ sở kết luận Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc nhiều lần. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau với mục đích được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề vào ngày 16/12/2022, tổng số tiền Nguyễn Thị H dùng để đánh bạc là 13.780.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiển sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Nguyễn Thị H ra trước Tòa án theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đại diện

Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng, quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội, khẳng định lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn hoá mới, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng tới cuộc sống của các gia đình và hoạt động bình thường của xã hội vì bản thân những người chơi lô đề tinh thần luôn bị ám ảnh bởi những con số, sức khỏe giảm sút, tình cảm của người thân không còn, uy tín xã hội cũng không còn và nhiều trường hợp mắc nợ nần nhiều quá phải bỏ trốn, sống chui lủi. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[7]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Thị H hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị H: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo có nhà ở, nơi cư trú rõ ràng, bản thân luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Thị H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo và cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát và giáo dục của Chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan H, nhân đạo của Nhà nước và Pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng: - Tịch thu, lưu hồ sơ: 01 cáp lô đề H bán cho C2 ngày 16/12/2022; - 01 cáp lô đề H bán cho Quốc A ngày 16/12/2022; 01 bảng lô đề H ghi cho khách ngày 16/12/2022;

- Đối với số tiền 13.780.000 đồng bị cáo Nguyễn Thị H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra, Công an huyện G. Xét đây là số tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm do bị cáo H thu về từ việc mua bán số Lô, số Đề để đánh bạc trái phép vào ngày 16/12/2022 nên cần thiết phải tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10]. Các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với Lò Văn C2, Trần Quốc A là người mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H ngày 16/12/2022, xét thấy số tiền Lò Văn C2, Trần Quốc A dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện G đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C2 và Quốc A với mức phạt tiền 350.000 đồng đối với mỗi người là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật;

Đối với những người khách đã mua số lô, số đề của Nguyễn Thị H ngày 16/12/2022, H không biết tên, địa chỉ của những người trên. Do vậy Cơ quan điều tra, Công an huyện G không có căn cứ để xem xét, xử lý;

Đối với đối tượng H2 và những người đã mua số Lô, số Đề của H từ ngày 09/12/2022 đến ngày 16/12/2022 nhưng H không biết tên, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra, Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

[11]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[12]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội "Đánh bạc "

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Thị H **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 (Mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã C, huyện G, Thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

- Tịch thu, lưu hồ sơ: 01 cáp lô đề H bán cho C2 ngày 16/12/2022; 01 cáp lô đề H bán cho Quốc A ngày 16/12/2022; 01 bảng lô đề H ghi cho khách ngày 16/12/2022;

- Tịch thu và sung vào Ngân sách Nhà nước: Số tiền 13.780.000 đồng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo biên lai thu tiền số AA/2020/0055322, ngày 20/3/2023).

5. Áp dụng Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết đinh được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật

thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thành Nam

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;*
- *UBND xã C, G, Hà Nội;*
(Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *Công an, VKSND huyện G;*
- *THADS huyện G;*
- *Lưu: Vp; Hồ sơ.*